

BỘ NÔNG NGHIỆP
Số: 78/2000/QĐ-BNN-
TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế tổ chức thực hiện và Quy chế quản lý tài chính dự án
“trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn” BMZ 98 66 781
do Chính Phủ cộng hoà liên bang đức viện trợ không hoàn lại**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 840/QĐ-TTg ngày 4/9/1999 của thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn do Chính phủ Cộng hoà liên bang đức viện trợ không hoàn lại;

Căn cứ vào Quyết định số 1279/QĐ-BNN/TCCB ngày 13/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc thành lập Ban điều hành Dự án Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn do Chính phủ Cộng hoà liên bang đức viện trợ không hoàn lại;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban quản lý các dự án lâm nghiệp và Giám đốc dự án Trung ương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức thực hiện và Quy chế quản lý tài chính Dự án “Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn” BMZ 98 66 781

Điều 2.- Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, thủ trưởng các Cục, Vụ, Ban và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K/T BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
THỨ TRƯỞNG
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đăng

QUY CHẾ

Tổ chức thực hiện Dự án "Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn"

bmz no. 98 66 781 do CHLB Đức viện trợ không hoàn lại

(Ban hành kèm theo Quyết định số 78/2000/QĐ/BNN-TCCB Ngày 19 tháng 1 năm 2000

của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Những căn cứ xây dựng quy chế

Quy chế tổ chức thực hiện dự án "Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn" được xây dựng trên cơ sở các văn bản sau đây:

- Quyết định: 840/QĐ/TTg ngày 04.09.1999 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt dự án "Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn" do Chính phủ Cộng hoà Liên bang Đức viện trợ không hoàn lại.

- Hiệp định tài chính giữa Ngân hàng tái thiết Đức (KfW) và Nước CHXHCN Việt nam, đại diện là Bộ Nông nghiệp và PTNT ký ngày 16.09.1999 kèm theo Bản Hiệp định riêng.

- Thông tư số 89-TC/VT ngày 31/10/1994, hướng dẫn quản lý tài chính và sử dụng viện trợ của Chính phủ Cộng hoà Liên bang Đức.

- Thông tư số 22/1999/TT/BTC ngày 26/2/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại.

- Quyết định số 1279/BNN-TCCB ngày 13.04.2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc thành lập Ban điều hành dự án Trung ương.

- Quyết định số 101/1999/QĐ/BNN-TCCB ngày 03.07.1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc tổ chức lại Ban quản lý dự án viện trợ Lâm nghiệp đổi tên thành Ban quản lý các dự án lâm nghiệp.

Quyết định số 144/1999/QĐ/BNN-TCCB ngày 15.10.1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành Quy chế về tổ chức hoạt động của Ban quản lý các dự án lâm nghiệp.

Điều 2: Điều hành và quản lý dự án

Dự án "Trồng rừng tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn" được tổ chức điều hành và quản lý thống nhất từ TW (Bộ Nông nghiệp & PTNT) đến 3 tỉnh dự án: Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn (tỉnh, huyện, xã) theo hướng phân cấp quản lý dự án cho cấp tỉnh đảm bảo hoạt động của dự án theo đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

Chương 2

TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN VÀ CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC CẤP

MỤC 1: CẤP TRUNG ƯƠNG

Điều 3: Ban điều hành dự án TW

1. Tổ chức Ban điều hành dự án TW:

Ban điều hành dự án TW (Ban ĐHDATW) được thành lập theo Văn kiện dự án và Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Thứ trưởng Bộ NN & PTNT làm trưởng ban. Các thành viên của Ban gồm các Phó Chủ tịch

UBND 3 tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn, đại diện các Vụ NN & PTNT (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Vụ Tài chính Đối ngoại (Bộ Tài chính) và các Vụ, Cục, Ban có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

2. Chức năng của Ban điều hành dự án TW:

Ban điều hành có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ NN&PTNT và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ NN &PTNT về tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng mục tiêu, nội dung Quyết định số 840 TTg ngày 4/9/1999 của Thủ tướng chính phủ và Hiệp định tài chính đã ký kết giữa Chính phủ Việt nam và Ngân hàng tái thiết Đức.

3. Chức năng nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban điều hành dự án TW:

- Các Ủy viên của bộ phận thường trực:

+ Giám đốc dự án - Trưởng bộ phận thường trực.

+ Điều phối viên chính dự án - thành viên

Trách nhiệm của bộ phận thường trực:

Bộ phận thường trực có trách nhiệm điều hành và quản lý dự án theo đúng mục tiêu tiến độ và nội dung đầu tư của dự án và là Đại diện thẩm quyền của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban điều hành dự án TW, trong việc giao dịch với các cơ quan tài trợ (Ngân hàng tái thiết Đức), các cơ quan tổng hợp nhà nước và các đơn vị liên quan khác trong khuôn khổ dự án, đồng thời tổ chức kiểm tra đánh giá hiệu quả thực hiện dự án.

Các ủy viên khác:

+ Các ủy viên đại diện các tỉnh dự án: Các ủy viên có trách nhiệm điều hành toàn diện dự án tỉnh mình, đôn đốc, kiểm tra và giám sát mọi hoạt động của Ban quản lý dự án tỉnh, huyện.

+ Các ủy viên đại diện cơ quan tổng hợp của các Bộ:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn và giải quyết những tồn tại (nếu có) trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự án, giải quyết vốn đối ứng.

- Bộ Tài chính: Chịu trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục giải ngân và quản lý kinh phí, tài sản dự án.

+ Các ủy viên đại diện các Vụ , Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:

+ Các uỷ viên đại diện các Vụ tổng hợp có trách nhiệm đại diện cho Vụ mình điều hành, tham gia giải quyết những vấn đề liên quan đến dự án, cụ thể như sau:

- Vụ Hợp tác Quốc tế: Chịu trách nhiệm điều hành hướng dẫn các thủ tục đối ngoại.
- Vụ Tài chính và Kế toán: Chịu trách nhiệm điều hành, hướng dẫn và giám sát về nghiệp vụ quản lý và sử dụng kinh phí dự án.
- Vụ Kế hoạch và Quy hoạch: Chịu trách nhiệm điều hành cân đối kế hoạch chung, đặc biệt là lập kế hoạch, xin cấp phân bổ vốn đối ứng phía Việt Nam.
- Cục Phát triển Lâm nghiệp: Phối hợp xây dựng các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho trồng rừng và các hướng dẫn về kiểm tra giám sát trồng và quản lý rừng trồng của dự án.
- Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp: Quản lý dự án về mọi mặt và điều phối sự kết hợp giữa các dự án.

Điều 4: Ban quản lý dự án TW

1. Tổ chức Ban quản lý dự án TW:

Ban quản lý dự án TW (Ban QLDATEW) trực thuộc Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp (Ban QLDATEALN) là bộ phận thường trực giúp việc cho Ban điều hành dự án TW tổ chức và quản lý thực hiện dự án. Ban quản lý dự án TW tổ chức hoạt động theo Quyết định số 144/1999/QĐ/BNN - TCCB ngày 15.10.1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành Quy chế về tổ chức hoạt động của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp.

Ban quản lý dự án TW gồm:

- Giám đốc Dự án, kiêm nhiệm
- Điều phối viên chính dự án, kiêm phụ trách kế hoạch và tài chính, chuyên trách
- Kế toán dự án, chuyên trách
- Cán bộ kỹ thuật dự án, chuyên trách

Và một số cán bộ kỹ thuật, kế toán và hành chính ...

2. Chức năng nhiệm vụ của Ban quản lý dự án TW:

- Ban QLDATEW (BMZ No 98 66 781) có nhiệm vụ thường trực điều hành giải quyết mọi công việc liên quan đến các hoạt động đối nội, đối ngoại của dự án, nhằm đảm